

VẤN ĐỀ BIỂN ĐÔNG TRONG QUAN HỆ AN NINH – CHÍNH TRỊ GIỮA TRUNG QUỐC VÀ ASEAN GIAI ĐOẠN 2016 – 2023

THE EAST SEA ISSUES IN CHINA – ASEAN SECURITY AND POLITICAL RELATIONS IN THE PERIOD OF 2016 - 2023

Đào Nữ Ngọc Thu*, Trần Thị Ngọc Sương

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, Việt Nam¹

*Tác giả liên hệ / Corresponding author: daothu.ngoc130@gmail.com

(Nhận bài / Received: 15/3/2024; Sửa bài / Revised: 29/04/2024; Chấp nhận đăng / Accepted: 03/5/2024)

Tóm tắt - Biển Đông là khu vực có vị trí chiến lược quan trọng, nằm trên tuyến đường biển huyết mạch nối liền Thái Bình Dương - Ấn Độ Dương và là nơi xảy ra tranh chấp thường xuyên giữa Trung Quốc và nhiều nước trong Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) về chủ quyền các đảo, phân định các vùng biển và các hoạt động trên biển. Tranh chấp trên Biển Đông có tính chất phức tạp tác động trực tiếp đến mối quan hệ an ninh - chính trị giữa Trung Quốc với các nước thành viên ASEAN. Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả khái quát vấn đề Biển Đông, phân tích thực trạng mối quan hệ giữa Trung Quốc và các quốc gia ASEAN trên lĩnh vực an ninh - chính trị liên quan đến vấn đề Biển Đông trong giai đoạn 2016 - 2023, từ đó đưa ra một số đánh giá và đề xuất một số hàm ý chính sách đối với Việt Nam.

Từ khóa - Biển Đông; Trung Quốc; ASEAN; quan hệ Trung Quốc – ASEAN; an ninh - chính trị

1. Đặt vấn đề

Biển Đông có vị trí địa chính trị quan trọng, có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú và đa dạng. Do đó, vùng biển thường xuyên xảy ra tranh chấp giữa các nước trong khu vực, đặc biệt là giữa Trung Quốc và một số quốc gia thành viên của ASEAN. Ngoài các tranh chấp về chủ quyền các quần đảo và phân định các vùng biển, tranh chấp Biển Đông còn liên quan trực tiếp đến các hoạt động tự do hàng hải, tự do hàng không, nghiên cứu khoa học biển, đặt dây cáp và ống dẫn ngầm được thực hiện bởi nhiều thực thể.

Trong thập kỷ qua, Biển Đông trở thành điểm nóng trong chương trình nghị sự khu vực với những vấn đề đáng chú ý. Tình trạng căng thẳng kéo dài do các yêu sách bất hợp pháp và các hoạt động xây dựng thực địa trái phép của Trung Quốc. Ngày 12/07/2016, Tòa Trọng tài quốc tế đã ban hành phán quyết liên quan đến vụ kiện giữa Philippines và Trung Quốc, bác bỏ quyền lịch sử của Trung Quốc đối với các vùng nước và tài nguyên trong “Đường chín đoạn” - chiếm 80% diện tích Biển Đông mà Trung Quốc yêu sách là vùng nước lịch sử [1]. Tòa Trọng tài cũng khẳng định các hoạt động của Trung Quốc ngăn cản Philippines thực hiện các quyền của mình trong vùng đặc quyền kinh tế (Exclusive Economic Zone - EEZ), kể cả vùng biển xung quanh bãi cạn Scarborough là vi phạm Công ước Liên hợp quốc về Luật biển 1982 (United Nations Convention on the Law of the Sea - UNCLOS). Phán quyết của Tòa Trọng tài là sự kiện quan trọng đánh dấu sự chuyển biến về bối cảnh pháp lý ở Biển Đông. Ngày 25/07/2016, tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN - Trung Quốc, hai bên đã nhất trí thông qua Tuyên

Abstract - The East Sea is a strategically located area, located on the vital route connecting the Pacific - Indian Ocean and is a place of frequent disputes between China and many countries in the Association of Southeast Asian Nations (ASEAN) on sovereignty over islands, delimitation of maritime zones and activities at sea. The East Sea dispute is complex in nature and has major impacts on the security-political relationship between China and ASEAN member states. In this article, the author would overview the East Sea issue, analyze the security and political relationship between China and ASEAN in the period of 2016 - 2023 relating to the East Sea issue, and thereby propose some assessments and policy implications for Vietnam.

Key words - The East Sea; China; ASEAN; China - ASEAN relations; security - politics

bổ chung về việc thực hiện đầy đủ và hiệu quả “Tuyên bố về cách ứng xử của các bên trên Biển Đông” năm 2002.

Đến giữa năm 2023, sự kiện quân đội các nước ASEAN lần đầu tiên tổ chức cuộc diễn tập quân sự chung ở vùng biển Natuna (Indonesia) đã làm dấy lên tình hình căng thẳng Biển Đông đối với quan hệ giữa Trung Quốc và ASEAN. Có thể thấy rằng, vấn đề Biển Đông trong quan hệ giữa Trung Quốc và ASEAN không chỉ liên quan trực tiếp đến quan hệ song phương mà còn ảnh hưởng đến an ninh, hòa bình và sự ổn định ở khu vực. Theo đó, bằng phương pháp nghiên cứu quan hệ quốc tế, phương pháp lịch sử và logic thông qua các nguồn dữ liệu thứ cấp trong và ngoài nước, bài viết sẽ tập trung vào việc phân tích thực trạng tranh chấp tại Biển Đông, chiến lược của Trung Quốc và ASEAN tại khu vực và các hoạt động chính trị - an ninh của hai bên tại đây trong giai đoạn 2016 - 2023 và đề xuất một số hàm ý chính sách cho Việt Nam.

2. Khái quát về vấn đề tranh chấp ở Biển Đông

Biển Đông là một khu vực có nhiều tranh chấp giữa các quốc gia có đường bờ biển tiếp giáp. Những tranh chấp này chủ yếu liên quan đến chủ quyền lãnh thổ, phân định ranh giới biển và hoạt động trên biển. Cụ thể, tranh chấp về chủ quyền lãnh thổ liên quan đến Việt Nam, Philippines có thể kể đến như:

- Tranh chấp chủ quyền ở Hoàng Sa giữa Việt Nam và Trung Quốc cùng với vùng lãnh thổ Đài Loan;

- Tranh chấp chủ quyền ở Trường Sa gồm năm nước, sáu bên (Việt Nam, Philippines, Malaysia, Brunei và Trung

¹ The University of Danang - University of Foreign Language Studies, Viet Nam (Dao Nu Ngoc Thu, Tran Thi Ngoc Suong)

Quốc cùng với vùng lãnh thổ Đài Loan);

- Tranh chấp bãi cạn Scarborough giữa Philippines, Trung Quốc và vùng lãnh thổ Đài Loan;

Trong khi đó, các tranh chấp về phân định biển có thể kể đến như:

- Tranh chấp liên quan đến “Đường chín đoạn” do Trung Quốc tuyên bố, chiếm gần 80% diện tích Biển Đông và chồng lấn với các yêu sách vùng đặc quyền kinh tế của Brunei, Indonesia, Malaysia, Philippines, vùng lãnh thổ Đài Loan và Việt Nam;

- Tranh chấp vùng biển ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc;

- Tranh chấp vùng biển giữa Việt Nam và Campuchia trong vùng Vịnh Thái Lan;

Ngoài ra, Biển Đông cũng là đối tượng tranh chấp liên quan đến các hoạt động trên biển của các quốc gia: tự do hàng hải, tự do hàng không, nghiên cứu khoa học biển, đặt dây cáp và ống dẫn ngầm.

Các tranh chấp nói trên đã tồn tại rất dai dẳng và có tác động lớn đến quan hệ giữa các nước trong khu vực, đặc biệt là trong lĩnh vực an ninh – chính trị.

3. Thực tiễn quan hệ an ninh – chính trị giữa Trung Quốc và ASEAN liên quan đến vấn đề Biển Đông giai đoạn 2016 - 2023

3.1. Tình trạng xung đột an ninh tại khu vực Biển Đông

Biển Đông nằm trên tuyến đường giao thông hàng hải quan trọng bậc nhất thế giới, nối liền Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương. Giá trị thương mại hàng hóa đi qua Biển Đông khoảng 5,3 nghìn tỷ USD vào năm 2019 [2]. Với nguồn tài nguyên phong phú, Biển Đông đóng vai trò quan trọng đối với lợi ích của hầu hết các quốc gia trong khu vực, vì vậy nơi đây thường xuyên xảy ra các tranh chấp, tạo nên căng thẳng trong quan hệ ngoại giao giữa Trung Quốc và một số thành viên ASEAN. Các quốc gia thành viên ASEAN có quan điểm đa dạng và mức độ phụ thuộc kinh tế khác nhau vào Trung Quốc, do vậy trong thời gian qua, ASEAN đã nỗ lực tạo nên một mặt trận thống nhất trong nội khối của mình đối với những bất đồng diễn ra tại khu vực.

Có thể thấy rằng, tình trạng căng thẳng tại Biển Đông này sinh từ yêu sách “Đường chín đoạn” của Trung Quốc. Năm 2009, Trung Quốc chính thức yêu cầu lưu truyền trong các nước thành viên Liên hợp quốc bản đồ thể hiện “đường lưỡi bò” (hay còn gọi là “đường chữ U”, “đường đứt khúc 9 đoạn”) trên Biển Đông. Theo đó, Trung Quốc đưa ra yêu sách chủ quyền đối với khoảng 2 triệu km² diện tích biển và 13 km² diện tích đất trên Biển Đông, bao gồm cả quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và bãi cạn Scarborough [1]. Đây là “bàn đạp quan trọng” để Trung Quốc có thể thực hiện một loạt các hoạt động và xây dựng nhiều công trình dân sự và quân sự quan trọng nhằm “kiểm soát hoàn toàn” Biển Đông. Trong năm 2023, tàu cảnh sát biển Trung Quốc nhiều lần đụng độ với tàu Philippines gần Bãi Cỏ Mây (Trường Sa) như chiếu tia la-de cấp quân sự [3], bắn vòi rồng [4] và va chạm nguy hiểm với tàu Philippines [5]. Ngoài ra, tàu cảnh sát biển Trung Quốc nhiều lần có hành động cứng rắn, “chặn đầu” tàu cảnh sát biển Việt Nam. Trung Quốc cũng tăng cường số lượng tàu khảo sát, nghiên cứu tại vùng biển của

các nước ven Biển Đông, đôi khi được đi kèm với các tàu đánh cá và tàu bảo vệ bờ biển. Các hành động cụ thể như: tàu Gia Canh hoạt động tại vùng EEZ Philippines vào tháng 3-4/2023, quay lại vào tháng 5/2023; tàu Hải Dương Địa Chất 4 vào tháng 3/2023 và Hướng Dương Hồng 10 vào tháng 5/2023 trong EEZ của Việt Nam; tàu Hải dương 8 tại bãi cạn Luconia thuộc thềm lục địa Malaysia từ tháng 6/2023 (có lúc được cho là đã tiếp cận gần giàn khoan do Malaysia vận hành cách hơn 3 hải lý, khiến Malaysia phải điều tàu hải quân để giám sát) [6]. Các hành động của Trung Quốc đã làm gia tăng nguy cơ xung đột tại Biển Đông.

Nhận thức được nguy cơ về sự suy yếu an ninh tại Biển Đông, các nước thành viên ASEAN đã có những động thái nhằm tạo nên một môi trường tích cực cho việc giải quyết tranh chấp bằng hòa bình. Vào tháng 12/2019, Malaysia đệ trình riêng ranh giới ngoài thềm lục địa tại phía Bắc Biển Đông lên Ủy ban ranh giới ngoài thềm lục địa của Liên hợp quốc (CLCS) [7]. Đệ trình của Malaysia đạt được nhiều mục đích bao gồm mở rộng yêu sách thềm lục địa theo bản đồ Peta Baru năm 1979 lên gấp 2 lần, ngầm ủng hộ Phán quyết Tòa trọng tài năm 2016 trong vụ Philippines kiện Trung Quốc về Biển Đông [8]. Đệ trình của Malaysia thể hiện một bước tiến tích cực đối với các quốc gia ven biển ở Biển Đông trong việc làm rõ các yêu sách của mình và thảo luận nghiêm túc về việc phân định biển theo UNCLOS và việc giải thích Điều 121 (3) của Tòa Trọng tài năm 2016. Đệ trình của Malaysia đã dẫn đến một loạt công hàm từ Trung Quốc, Việt Nam, Indonesia, Philippines và một số nước ngoài khu vực nhưng có lợi ích hàng hải ở Biển Đông như Mỹ, Anh, Đức, Nhật Bản. Ngay sau đó, Indonesia trở thành quốc gia ASEAN đầu tiên viện dẫn phán quyết của Tòa trọng tài khi sử dụng “ngôn ngữ cứng rắn” để khẳng định yêu sách của Trung Quốc ở biển Natuna là “không có cơ sở pháp lý” theo UNCLOS [9]. Bộ Ngoại giao Indonesia cho rằng, lập luận của Trung Quốc về EEZ của nước này dựa trên cơ sở các đội tàu Trung Quốc đã đánh cá từ lâu ở đó là “không có cơ sở pháp lý” và “chưa bao giờ được công nhận theo UNCLOS 1982” [10]. Năm 2020, ASEAN đã có những phát biểu mạnh mẽ hơn về các tranh chấp trong tuyên bố của Chủ tịch Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 36 bằng việc khẳng định “UNCLOS 1982 là cơ sở để xác định các quyền trên biển, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích hợp pháp trên các vùng biển” [11].

Ngày 30/12/2023, ASEAN đã ra Tuyên bố Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN về duy trì và thúc đẩy ổn định khu vực trong không gian biển ở Đông Nam Á. Tuyên bố của Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN là một văn kiện quan trọng thể hiện cam kết của khu vực trong việc duy trì hòa bình và ổn định ở Biển Đông. Các nguyên tắc nêu trong tuyên bố sẽ thúc đẩy hợp tác biển trên nền tảng tôn trọng luật pháp quốc tế [12]. Trên cơ sở đó, Bộ trưởng Ngoại giao các nước ASEAN “tái khẳng định tính cấp thiết của việc khôi phục và tăng cường lòng tin và tin cậy; tự kiềm chế khi tiến hành các hoạt động có thể làm phức tạp hoặc leo thang tranh chấp và ảnh hưởng tới hòa bình, ổn định; tránh các hành động có thể làm phức tạp thêm tình hình.” ASEAN cũng lần đầu công bố Tầm nhìn hàng hải ASEAN (ASEAN Maritime Outlook) (01/08/2023), trong đó tổng hợp tất cả các vấn đề liên quan đến biển từ trước đến nay trong các cơ chế do ASEAN làm nòng cốt, kể cả Tầm nhìn ASEAN

về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (ASEAN'S Outlook on the Indo-Pacific) và các vấn đề an ninh truyền thông – phi truyền thông tại Biển Đông.

Tất cả các hành động của ASEAN đều hướng tới việc thiết lập sự cân bằng với Trung Quốc và nếu Trung Quốc tiếp tục gây hấn ở Biển Đông sẽ gây ra tình trạng căng thẳng trong mối quan hệ Trung Quốc - ASEAN. Nếu tình hình Biển Đông trở nên căng thẳng hơn, một tính toán sai lầm nhỏ cũng có thể dẫn đến một cuộc xung đột lớn. Như trong thời điểm trước các cuộc chiến tranh thế giới, những sự cố nhỏ thường bị bỏ qua, nhưng đó chính là nguyên nhân dẫn đến các cuộc chiến tranh. Nhiều khả năng những sai lầm, sự cố nhỏ tương tự sẽ diễn ra ở Biển Đông và nếu không được giải quyết kịp thời thì xung đột sẽ là thảm họa cho tất cả các bên bao gồm cả Trung Quốc và ASEAN. Ngay cả khi không có xung đột trực diện, những căng thẳng hiện nay ở Biển Đông vẫn cản trở triển vọng phát triển và tăng trưởng của các nước trong khu vực [13].

3.2. Chiến lược của Trung Quốc và ASEAN tại Biển Đông giai đoạn 2016 - 2023

Các tranh chấp về vùng biển và các đảo ở Biển Đông là nguyên nhân chính tạo nên môi trường chiến lược thiếu tính bền vững. Tháng 01/2017, Trung Quốc đã công bố Sách Trắng có tựa đề: “Quốc phòng Trung Quốc trong thời đại mới” đề cập đến các mục tiêu, chính sách cải cách và vai trò phòng thủ của lực lượng vũ trang Trung Quốc trong kỷ nguyên mới. Về vấn đề Biển Đông, Sách Trắng nhấn mạnh “các nỗ lực quốc tế hóa và luật pháp hóa vấn đề Biển Đông không phải là giải pháp cho vấn đề này; nó chỉ làm vấn đề khó giải quyết hơn và gây nguy hiểm cho hòa bình, ổn định khu vực” [14]. Sách Trắng cũng cho rằng tình hình ở Biển Đông “nói chung ổn định và đang cải thiện” khi các quốc gia trong khu vực nỗ lực giải quyết các nguy cơ và bất đồng. Trung Quốc đã khẳng định rõ những tham vọng của mình trong khu vực, cũng như mục tiêu phát triển chương trình nghị sự về an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương theo đúng những yêu sách đã đặt ra của mình. Vào tháng 02/2021, Trung Quốc đã thông qua Luật Cảnh sát biển mới, cho phép lực lượng bảo vệ bờ biển Trung Quốc sử dụng vũ lực đối với các tàu nước ngoài đi vào vùng biển của Trung Quốc khi không được phép. Đây được xem là một ủy quyền có ý nghĩa nghiêm trọng đối với khu vực vì Trung Quốc tuyên bố chủ quyền đối với phần lớn Biển Đông. Động thái này trực tiếp phục vụ mục đích lớn hơn của Trung Quốc: hệ thống hóa và áp đặt các quy tắc cũng như cách giải thích pháp lý của riêng mình nhằm định hình lại trật tự khu vực [15].

Về phía ASEAN, các nước thành viên tích cực tham gia các nỗ lực mang tính xây dựng nhằm hợp tác với Trung Quốc trong việc giải quyết tình hình ở Biển Đông. Ngày 06/8/2017, trong khuôn khổ Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 50 (50th ASEAN Foreign Ministers' Meeting - AMM-50) tại Manila, Bộ trưởng Ngoại giao các nước ASEAN và Trung Quốc chính thức thông qua dự thảo khung Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (Code of Conduct - COC) sau gần 4 năm bắt đầu khởi động đàm phán. Tháng 03/2018, ASEAN và Trung Quốc chính thức khởi động đàm phán COC. Với tư cách là một tổ chức khu vực, ASEAN đã thể hiện rõ lập trường trung lập của mình, không đứng về bên nào. ASEAN không phản đối và không

ủng hộ bất cứ tuyên bố chủ quyền nào ở Biển Đông, nhấn mạnh việc giải quyết tranh chấp thông qua các biện pháp hòa bình, không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, tuân thủ luật pháp quốc tế, cụ thể là UNCLOS. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra đối với ASEAN trong vấn đề Biển Đông là phải cân bằng giữa lợi ích an ninh và lợi ích kinh tế của cả khối trong mối quan hệ với Trung Quốc. ASEAN phải giải quyết những mâu thuẫn về lợi ích của cả khối cũng như của từng quốc gia thành viên. Trong những năm gần đây, chiến lược Biển Đông của một số thành viên ASEAN đã thay đổi trong việc giải quyết các cuộc tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc, đặc biệt là khi Trung Quốc tăng cường quân sự hóa và xây dựng các đảo nhân tạo. Các quốc gia thành viên ASEAN như Philippines, Malaysia và Indonesia đều tăng cường các hoạt động như: Philippines nâng cấp mối quan hệ hợp tác quân sự với Mỹ, các cuộc tập trận chung giữa hai quốc gia được gia tăng, công khai những động thái của Trung Quốc tại Biển Đông, lên tiếng lo ngại về các hành động bồi đắp đảo nhân tạo và quân sự hóa của Trung Quốc; Malaysia và Indonesia đã có lập trường “cứng rắn” trong việc bảo vệ chủ quyền, tích cực trong đấu tranh ngoại giao, và gia tăng phản đối các hành động của Trung Quốc trên thực địa [16]... Xu hướng này được dự đoán sẽ tiếp tục trong năm 2024 nhằm ngăn chặn sự gây hấn của Trung Quốc tại Biển Đông và bảo vệ lợi ích của các thành viên trong ASEAN.

Môi trường chiến lược tại Biển Đông đối với các nước ASEAN và Trung Quốc đều có những bất cập, ảnh hưởng đến an ninh khu vực. Để giải quyết những thách thức, ASEAN và Trung Quốc đã tổ chức các cuộc đàm phán, tọa đàm nhằm xây dựng COC hiệu quả, có đạt tiến triển về quá trình nhưng chủ yếu mang tính biểu tượng. Ngày 26/10/2023, tại Hội nghị Quan chức Cấp cao ASEAN - Trung Quốc lần thứ 21 về thực hiện DOC, Trung Quốc và các nước ASEAN đã chính thức khởi động vòng đọc văn kiện lần thứ ba về dự thảo COC. Các bên nhất trí đẩy nhanh quá trình tham vấn COC, phấn đấu sớm đạt được một COC hiệu quả và thực chất, phù hợp với luật pháp quốc tế, xây dựng Biển Đông thành vùng biển hòa bình, hữu nghị và hợp tác. Tuy nhiên, bất chấp những tiến triển này, các bên chưa đạt được đồng thuận về nhiều vấn đề liên quan đến bản chất và phạm vi áp dụng của COC. Do đó, an ninh và ổn định tại Biển Đông vẫn tiếp tục là mối quan tâm hàng đầu đối với các nước trong ASEAN và Trung Quốc.

3.3. Các hoạt động quân sự tại Biển Đông của Trung Quốc và ASEAN giai đoạn 2016 - 2023

Các tranh chấp tại Biển Đông đã thúc đẩy Trung Quốc và các quốc gia ASEAN chạy đua vũ trang, tăng cường quân sự, làm dấy lên lo ngại về tình hình mất an ninh và ổn định trong khu vực. Việc Trung Quốc xây dựng các cơ sở quân sự trên các đảo tranh chấp và năng lực hải quân ngày càng mạnh đã làm gia tăng mối lo ngại về an ninh giữa các quốc gia ASEAN.

Tính đến tháng 11/2023, Trung Quốc đã tiến hành ít nhất 86 cuộc tập trận trên Biển Đông, tăng về tần suất so với các năm trước (96 cuộc năm 2022 và 58 cuộc năm 2021). Các hoạt động rắn đe đáng chú ý gồm tập trận vào tháng 9/2023 với tàu sân bay Sơn Đông, tàu khu trục Type 055 và tiêm kích J-10 hay tập trận chống ngầm tháng 10/2023 với hơn 12 máy bay tuần tra Y-8. Ngoài ra, Trung Quốc tiếp tục thực hiện các cuộc tập trận trên không tại

Biển Đông, công khai ít nhất 7 cuộc trong 6 tháng đầu năm 2023 (nhiều hơn 1 cuộc so với cùng kỳ năm 2022) với các hoạt động như huấn luyện bay ngày đêm, thực chiến, trinh sát và đối kháng trên không [6].

Việc Trung Quốc nâng cao khả năng quân sự trên các đảo tại Biển Đông đã khiến nhiều nước trong ASEAN tăng cường các hoạt động tương tự và thiết lập sự hiện diện hải quân tại Biển Đông và các khu vực lân cận. ASEAN lần đầu tiên tổ chức cuộc diễn tập quân sự chung ở vùng biển Natuna, Indonesia (19-23/09/2023). Cuộc tập trận như một tín hiệu gửi đến cộng đồng quốc tế, đặc biệt các cường quốc rằng ASEAN có lợi ích để đảm bảo an ninh các vùng biển trong khu vực và là cơ quan chính đảm bảo an ninh tại Biển Đông. Cuộc tập trận chung giữa các nước ASEAN được tổ chức vào thời điểm sự quyết đoán của Trung Quốc ở Biển Đông ngày càng gia tăng, từ việc quấy rối các hoạt động hàng hải của một số thành viên ASEAN trong EEZ cho đến việc công bố “bản đồ tiêu chuẩn năm 2023” [17] trong đó gần như toàn bộ Biển Đông là thuộc chủ quyền của Trung Quốc. Cuộc tập trận đã góp phần xây dựng lòng tin giữa các lực lượng quân sự ASEAN mà không cần sự tham gia của lực lượng bên ngoài. Bên cạnh đó, các nước thành viên ASEAN cũng tiến hành những cuộc tập trận với các nước ngoài khu vực như: cuộc tập trận “Salaknib” của Mỹ và Philippines với sự tham gia lần đầu tiên của Nhật Bản với tư cách quan sát viên (06/03/2023); các nước khác tham gia ít nhất 10 tập trận tại Biển Đông trong 6 tháng cuối năm 2023, bao gồm tập trận Trident của Australia - Nhật (24-25/06), Alon 2023 của Australia - Philippines (21/08) hay Noble Caribou của Mỹ - Australia - Canada - New Zealand (23/10),... [6].

Bên cạnh đó, các nước thành viên trong ASEAN đều tăng chi tiêu quốc phòng, chuẩn bị lực lượng quân sự để phòng vệ trước nguy cơ xảy ra xung đột ở Biển Đông ngày càng cao. Theo cơ sở dữ liệu của Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm (Stockholm International Peace Research Institute), chi tiêu quân sự của ASEAN đã tăng từ 20,97 tỷ USD năm 2000 lên 43,06 tỷ USD vào năm 2022. Singapore có ngân sách quốc phòng lớn nhất là 11,3 tỷ USD, tiếp theo là Indonesia với 8,9 tỷ USD vào năm 2022. Thái Lan là một nhà nhập khẩu vũ khí lớn với ngân sách 5,9 tỷ USD năm 2022 mặc dù nước này luôn duy trì mức trên 6 tỷ USD mỗi năm từ năm 2015 - 2021. Malaysia và Philippines đều vượt ngưỡng 3 tỷ USD mỗi năm và duy trì mức này trong suốt một thập kỷ [18]. Hiện nay, có một số thỏa thuận đa phương trong khu vực nhằm tăng cường an ninh hàng hải, bao gồm các cuộc tuần tra phối hợp giữa Malaysia, Indonesia và Philippines để giải quyết các vấn đề an ninh ở Biển Sulu và Khung tuần tra eo biển Malacca có sự tham gia của Indonesia, Malaysia, Singapore và Thái Lan để đảm bảo an ninh cho eo biển Malacca và Singapore. Tuy nhiên, những thỏa thuận này chỉ giới hạn ở các khu vực địa lý cụ thể và không liên quan đến tất cả các thành viên ASEAN. Đối với các quốc gia trong ASEAN, việc tập trung phát triển nguồn lực và năng lực sử dụng nguồn lực là rất quan trọng. Để đảm bảo an ninh cho khu vực và bảo vệ chủ quyền quốc gia, các quốc gia thành viên cần tiến hành hiện đại hóa quân đội nhằm tự gia tăng sức mạnh phòng vệ. Song song với việc nâng cao nguồn lực và năng lực sử dụng nguồn lực, các quốc gia ASEAN cần tăng cường đoàn kết, liên minh để tạo thành một khối thống nhất với sức mạnh tổng hợp lớn hơn. Bằng

cách này, các nước ASEAN có thể tận dụng sức mạnh của các nhân tố bên ngoài nhằm tác động vào Trung Quốc, buộc quốc gia này phải xem xét lại cách tiếp cận của mình và thúc đẩy Trung Quốc tuân thủ các chuẩn mực quốc tế.

Có thể thấy, vấn đề Biển Đông trong quan hệ an ninh - chính trị giữa Trung Quốc và các nước thành viên ASEAN luôn trong trạng thái căng thẳng, bất đồng.

(1) Tình trạng căng thẳng sẽ kéo dài. Các yêu sách phi pháp cũng như các hoạt động gây hấn của Trung Quốc tiếp tục kéo dài tình trạng căng thẳng ở Biển Đông, phá vỡ môi trường hòa bình và an ninh. Lập trường của Trung Quốc trong vấn đề Biển Đông về cơ bản là không thay đổi, đồng thời Trung Quốc tìm cách mở rộng, xây dựng một số đảo, bãi đá đã chiếm của một vài nước ASEAN trong những năm trước.

(2) Trung Quốc luôn thực hiện chính sách hai mặt đối với ASEAN trong chính sách Biển Đông, một mặt muốn phát triển quan hệ với ASEAN, mặt khác lại không muốn ASEAN lớn mạnh và có vai trò trung tâm trong các vấn đề an ninh khu vực. Trung Quốc không tuân thủ những nguyên tắc cơ bản theo đúng tinh thần DOC và UNCLOS 1982 [19]. Mục đích của cách tiếp cận đó là gạt ASEAN, Mỹ và các nước lớn có lợi ích ở Biển Đông ra ngoài quá trình tìm kiếm giải pháp cho vấn đề này. Điều này cho thấy, Trung Quốc một lần nữa vi phạm nghiêm trọng DOC và đi ngược lại tuyên bố Trung Quốc tuân thủ DOC và “một Biển Đông yên bình là phúc lành cho tất cả, trong khi đó một Biển Đông rối loạn không phải là lợi ích của ai” [20]. Rõ ràng, mâu thuẫn giữa lời nói và việc làm của Trung Quốc trong vấn đề Biển Đông khiến cho vùng biển này luôn trong tình trạng căng thẳng. Sự tin cậy về chiến lược mà Trung Quốc muốn xây dựng với ASEAN chỉ có thể đạt được khi Trung Quốc nghiêm chỉnh thực hiện những cam kết do các nhà lãnh đạo cao nhất của mình đã tuyên bố trước các nhà lãnh đạo ASEAN [20].

(3) Việc ASEAN tập trung vào việc duy trì tiến trình COC thể hiện sự tiến bộ đạt được, trong bối cảnh cơ sở chiến lược cho các cuộc đàm phán chống lại Trung Quốc không hiệu quả. Hơn nữa, ngay cả khi COC được ký kết vào năm 2026 – mục tiêu được công bố vào tháng 07/2023, thì cũng sẽ không giải quyết được bất kỳ tranh chấp cơ bản nào, vì những tranh chấp này phải được đàm phán dựa trên các điều khoản của UNCLOS, và điều đó sẽ phải mất nhiều năm, hoặc hàng chục năm [21]. Vì vậy, không có lý do gì để các quốc gia thành viên ASEAN trì hoãn việc đẩy nhanh tiến độ ký kết COC với Trung Quốc.

4. Hàm ý chính sách cho Việt Nam

Sự cọ xát và cạnh tranh chiến lược, tranh giành ảnh hưởng giữa Trung Quốc và ASEAN đang diễn ra với những đặc điểm mới, tác động sâu rộng đến tình hình an ninh, chính trị khu vực và thế giới. Năm 2023, Tổng thống Philippines Ferdinand Romualdez Marcos đã ký Sắc lệnh 57 “để giải quyết toàn diện” các vấn đề xuyên suốt ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán trên biển. Sắc lệnh nhấn mạnh rằng, mặc dù đã thực hiện các nỗ lực, Philippines vẫn tiếp tục phải đối mặt với một loạt thách thức nghiêm trọng, đe dọa đến an ninh của đất nước. Việc ban hành Sắc lệnh diễn ra sau khi Tổng thống Marcos cho biết Philippines sẽ thực hiện các biện pháp nhằm chống lại “những cuộc tấn công bất hợp pháp, cưỡng ép,

hung hãn và nguy hiểm” của lực lượng hải cảnh cùng dân quân biển Trung Quốc [22]. Đối với Malaysia, lập trường của nước này về Biển Đông là nhất quán và không thay đổi. Chính phủ Malaysia cam kết dứt khoát và kiên quyết bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và lợi ích của Malaysia tại các vùng biển ở Biển Đông, như được mô tả trên Bản đồ năm 1979. Để duy trì hòa bình tại Biển Đông, Malaysia tiếp tục theo đuổi cách tiếp cận ngoại giao trong các hoạt động hợp tác với các quốc gia khác, bao gồm cả Trung Quốc [23].

Tình hình Biển Đông có những phức tạp mới với những toan tính của các nước lớn trong bối cảnh khu vực phải hồi phục sau đại dịch Covid-19. Với ý thức trách nhiệm sâu sắc và tinh thần sẵn sàng gánh vác trọng trách, tiếp nối thành quả đạt được, một số bài học kinh nghiệm có thể được rút ra đối với Việt Nam trong việc quản lý và giải quyết các tranh chấp trên Biển Đông như sau:

Thứ nhất, bài học về cơ sở pháp lý và quản lý biển. Hiện nay, Việt Nam quản lý biển đảo theo UNCLOS 1982 và một số văn bản pháp luật, chính sách, chiến lược của quốc gia. Kinh nghiệm của một số nước trong khu vực cho thấy các nước ngày càng chú trọng đến việc xây dựng, hoạch định chiến lược biển để quản lý biển hiệu quả trước tình hình mới từ trong nước, khu vực và quốc tế. Philippines liên tục sửa đổi các đạo luật để phù hợp với tình hình mới, chẳng hạn như ban hành Chính sách biển quốc gia năm 1994 (sửa đổi năm 2015) và các văn bản pháp luật thực hiện chính sách này, đáng chú ý là Luật Đường cơ sở 2009, Kế hoạch Phát triển Công nghệ Hàng hải (Maritime Industry Development Plan - MIDP) [24].

Thứ hai, do vị trí chiến lược vô cùng trọng yếu của Biển Đông, Việt Nam đang gặp phải những thách thức trong quản lý biển đảo và an ninh biên khí Trung Quốc tăng cường gây hấn ở Biển Đông. Các nước ven Biển Đông như Philippines, Việt Nam và nhiều nước khác đang bị cuốn vào cuộc chơi lớn của các cường quốc trên Biển Đông, và nếu không có chính sách ngoại giao khéo léo để xử lý các vấn đề thuộc chủ quyền biển đảo, Việt Nam có nguy cơ biến thành trận địa để các cường quốc tranh giành ảnh hưởng [24]. Vì vậy, Việt Nam cần phải tận dụng cơ hội từ chính sách Biển Đông của các nước lớn và nhiều nước khác để giải quyết các vấn đề Biển Đông, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ và quyền tài phán trên biển của mình.

Thứ ba, về việc lựa chọn giữa các bên. Sự lựa chọn chiến lược “thân Mỹ” hay “thân Trung Quốc” đang là câu hỏi lớn của Chính quyền Tổng thống Ferdinand Romualdez Marcos. Về mặt địa lý, Philippines gần Trung Quốc hơn Mỹ, và đang phải đối diện với nhiều vấn đề trong phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là sự phụ thuộc kinh tế - thương mại - đầu tư vào Trung Quốc. Sau nhiều lần quyết “thoát Mỹ” để “thân Trung” rồi cắt đứt ngoại giao với Trung Quốc để quay lại Mỹ, Philippines vẫn chưa tìm được con đường độc lập và tự chủ của riêng mình để thực hiện hiệu quả chính sách biển quốc gia và các kế hoạch phát triển kinh tế đầy tham vọng [24]. Bài học rút ra từ Philippines là nếu không nhận định đúng các mối quan hệ nước lớn và lợi ích quốc gia trên đại dương, quá lệ thuộc kinh tế và quân sự vào nước ngoài và không nâng cấp hiện đại hóa quân đội, một quốc gia biển sẽ khó đứng vững và bảo vệ tốt chủ quyền an ninh biển đảo khi cuộc cạnh tranh nước lớn trên

biển diễn ra hết sức phức tạp và khốc liệt.

Trong bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều biến động phức tạp, Việt Nam cần tăng cường vai trò chủ động và tích cực hơn để tham gia vào quá trình xây dựng các nguyên tắc, cùng với ASEAN bảo đảm hòa bình, an ninh, ổn định, thúc đẩy đối thoại và hợp tác. Để thực hiện được mục tiêu này, *Thứ nhất*, cần hình thành tư duy biển và xây dựng một chiến lược biển hiện đại, toàn diện và có chiều sâu. Trong tư duy biển, cần làm rõ định hướng chiến lược của Việt Nam nhằm thiết kế được các bước đi, phương thức, huy động nguồn lực hiệu quả để đạt được các mục tiêu chủ chốt lâu dài và chủ động trong phát triển quốc gia “manh về biển”. Cùng với tư duy biển, việc xây dựng một chiến lược biển hiện đại, toàn diện và có chiều sâu là một nhiệm vụ dài hạn cần được thực hiện. Chiến lược biển phải bao gồm các mục tiêu cụ thể, các nhiệm vụ cần thực hiện, các giải pháp khả thi và nguồn lực cần thiết. Trong bối cảnh tình hình Biển Đông đến năm 2030 tiếp tục được dự báo còn nhiều căng thẳng, cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện và bổ sung chiến lược biển với tầm bao quát rộng lớn hơn, toàn diện hơn, tập trung có chiều sâu chủ yếu vào chủ quyền quốc gia và ngoại giao trên biển trên cơ sở tuân thủ những nguyên tắc của luật pháp quốc tế liên quan đến biển, đặc biệt là UNCLOS.

Thứ hai, cần thực hiện tốt chính sách ngoại giao trên biển dựa trên nguyên tắc độc lập tự chủ đi đôi với linh hoạt và mềm dẻo. Cụ thể, cần kiên trì thực hiện nguyên tắc chỉ đạo “Giữ vững độc lập, tự chủ, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế” như Đại hội Đảng XIII đã nêu rõ [25]. Cần cân bằng hài hòa, tránh lệ thuộc nước lớn, tránh rơi vào một thái cực liên minh với nước nọ để chống nước kia, đồng thời kiên định về nguyên tắc chiến lược nhưng linh hoạt, mềm dẻo về sách lược. Là vùng biển mà các vấn đề tranh chấp đang được quốc tế hóa, Việt Nam cần có vai trò dẫn dắt các nước ASEAN có chung mâu thuẫn với Trung Quốc và lợi ích chiến lược trên biển như Indonesia, Singapore để tránh tình trạng đơn độc trong ứng xử ngoại giao trên biển.

Thứ ba, Việt Nam đang có mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với cả Trung Quốc và Mỹ, vì vậy trong đối ngoại cần linh hoạt, tránh bị rơi vào thế phải “chọn bên”, mặc dù có thể chưa xảy ra trong ngắn hạn. Có thể nói, cạnh tranh chiến lược nước lớn trong cục diện khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương ngày càng phức tạp, gay gắt, chủ yếu xoay quanh trục quan hệ Mỹ - Trung Quốc. Bối cảnh này có những tác động mạnh mẽ, sâu sắc và toàn diện đến môi trường an ninh, phát triển và đối ngoại của Việt Nam. Tạo ra nhiều cơ hội cho Việt Nam trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư và hợp tác phát triển cũng như tăng cường vị thế và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế. Bên cạnh đó, bối cảnh mới cũng đặt ra nhiều vấn đề phức tạp hơn đối với sự nghiệp bảo vệ và phát triển của Việt Nam. Đòi hỏi Việt Nam phải thận trọng và cân nhắc kỹ các bước đi của mình, tiếp tục có những biện pháp chủ động và linh hoạt trong quan hệ với cả Trung Quốc và Mỹ trên cơ sở thế và lực mới của đất nước [26].

5. Kết luận

Tác động của vấn đề Biển Đông ảnh hưởng lớn đến quan hệ an ninh - chính trị giữa Trung Quốc và ASEAN.

Trung Quốc và ASEAN có những nguyên tắc khác nhau trong việc giải quyết tranh chấp tại Biển Đông. Trong khi Trung Quốc theo đuổi mục tiêu tìm kiếm các thỏa thuận mang tính chính trị và củng cố mối quan hệ song phương, các quốc gia ASEAN luôn nhấn mạnh đến những cơ sở pháp lý dựa trên các nguyên tắc UNCLOS. Cả Trung Quốc và ASEAN đang nỗ lực xây dựng COC nhằm thiết lập các hướng dẫn ứng xử trong khu vực và ngăn chặn căng thẳng leo thang. Trong quá trình giải quyết vấn đề Biển Đông, cả hai bên cần tránh biện pháp có thể gây tổn hại đến mối quan hệ Trung Quốc - ASEAN, cần tạo điều kiện thuận lợi cho những hành động thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] N. H. Thao, "China's Nine-dash line claim from an international perspective", *Ca Mau Portal*, 2014. [Online]. Available: <https://www.camau.gov.vn/wps/portal/?1dmy&page=trangchitiet&urle=wcm%3Apath%3A/camaulibrary/camaufsite/gioithieu/chuyende/biendaoquehuong/tulieuvanban/agsasdgach> [Accessed March 3, 2024].
- [2] O. Mamchii, "Strategic Importance of the South China Sea", *Best Diplomats*, 2023. [Online]. Available: <https://bestdiplomats.org/why-is-the-south-china-sea-important/#:~:text=The%20South%20China%20Sea%20holds%20profound%20importance%20both%20regionally%20and,trillion%20happens%20on%20these%20waters> [Accessed March 3, 2024].
- [3] Department of Foreign Affairs - Republic of the Philippines, *PH Protests CN Coast Guard Use of Military-Grade Laser, Dangerous Maneuvers Against PCG Near Ayungin*, 2023. [Online]. Available: <https://dfa.gov.ph/dfa-news/statements-and-advisoriesupdate/31783-ph-protests-cn-coast-guard-use-of-military-grade-la-de-dangerous-maneuvers-against-pcg-near-ayungin> [Accessed March 3, 2024].
- [4] AFP, "Philippines Accuses China Coast Guard of Firing Water Cannon at Its Boats", *France 24*, 2023. [Online]. Available: <https://www.france24.com/en/live-news/20230806-philippines-accuses-china-coast-guard-of-firing-water-cannon-at-its-boats> [Accessed March 3, 2024].
- [5] H. Le, "Philippines releases video of Chinese ships and services in the South China Sea", *Vnexpress.net*, 2023. [Online]. Available: <https://vnexpress.net/philippines-cong-bo-video-vu-va-cham-voi-tau-trung-quoc-o-bien-dong-4667924.html> [Accessed March 4, 2024].
- [6] D. Hoang, "The South China sea situation in 2023 and 2024", *East Sea Institute*, 2024. [Online]. Available: <https://en.nghiencuubiendong.vn/the-south-china-sea-situation-in-2023-and-2024.56514.anews> [Accessed March 4, 2024].
- [7] The Government of Malaysia, Malaysia Partial Submission to the Commission on the Limits of Continental Shelf pursuant to Article 76, paragraph 8 of the United Nations Convention on the Law of the Sea 1982 in the South China Sea – Part I: Executive Summary, 2019. [Online]. Available https://www.un.org/depts/los/clcs_new/submissions_files/mys85_2019/2019_12_12_MYS_NV_UN_001.pdf; https://www.un.org/depts/los/clcs_new/submissions_files/mys85_2019/20171128_MYS_ES_DOC_001_secured.pdf [Accessed March 4, 2024].
- [8] P. D. Thuc, "Malaysia's East Sea policy under the administration of Prime Minister Mahathir Mohamad in the period 2018 - 2020", *East Sea Institute*, 2021. [Online]. Available: <https://nghiencuubiendong.vn/chinh-sach-bien-dong-cua-malaysia-duoi-thoi-chinh-quyen-thu-tuong-mahathir-mohamad-giai-doan-2018-2020.50828.anews#ftn1> [Accessed March 4, 2024].
- [9] R. J. Heydarian, "At a strategic crossroads: ASEAN centrality amid Sino-American rivalry in the Indo-Pacific", *Foreign Policy at Brookings*, 2020. [Online]. Available: <https://www.brookings.edu/articles/at-a-strategic-crossroads-asean-centrality-amid-sino-american-rivalry-in-the-indo-pacific/> [Accessed March 4, 2024].
- [10] M. Siow, "Philippines' U-turn on South China Sea code of conduct a sign tensions remain stumbling block to progress", *South China Morning Post*, 2024. [Online]. Available: <https://www.scmp.com/week-asia/politics/article/3253868/philippines-u-turn-south-china-sea-code-conduct-sign-tensions-remain-stumbling-block-progress> [Accessed March 5, 2024].
- [11] Association of Southeast Asian Nations, *Chairman's Statement of the 36th ASEAN Summit*, June 26, 2020. [Online]. Available: <https://asean.org/wp-content/uploads/2020/06/Chairman-Statement-of-the-36th-ASEAN-Summit-FINAL.pdf> [Accessed March 5, 2024].
- [12] Association of Southeast Asian Nations, *Joint Communiqué of the 56th ASEAN Foreign Ministers' Meeting*, 2023. [Online]. Available: <https://asean.org/wp-content/uploads/2023/07/The-56th-AMM-Joint-Communiqué.pdf> [Accessed March 5, 2024].
- [13] R. Ghosh, "Big Brother Bullying: China's actions in the South China Sea are bound to lead to counter - mobilization", *The Times of India*, 2019. [Online]. Available: <https://timesofindia.indiatimes.com/blogs/talkingturkey/big-brother-bullying-chinas-actions-in-the-south-china-sea-are-bound-to-lead-to-counter-mobilisation/> [Accessed March 5, 2024].
- [14] The State Council Information Office of the People's Republic of China, *China's National Defense in the New Era*, 2019. [Online]. Available: <https://www.chinadaily.com.cn/specials/whitepaperonnationaldefenseinewera.pdf> [Accessed March 5, 2024].
- [15] N. T. Trung, "China's plan for The South China Sea: A mixture of pressure and legal approaches", *Asia Maritime Transparency Initiative*, 2021. [Online]. Available: <https://amti.csis.org/chinas-plan-for-the-south-china-sea-a-mixture-of-pressure-and-legal-approaches/> [Accessed March 5, 2024].
- [16] H. Dang, "Chinese ships have recently harassed Malaysia's oil and gas activities in the South China Sea and Malaysia's response", *East Sea Institute*, 2023. [Online]. Available: <https://nghiencuubiendong.vn/tau-trung-quoc-quay-nhieu-hoat-dong-dau-khi-tren-bien-dong-cua-malaysia-thoi-gian-gan-day-va-cach-thuc-phan-ung-cua-malaysia.56405.anews> [Accessed March 6, 2024].
- [17] H. Hai, "China announces new 2023 map to put pressure on countries before important Summits", *Strategy Research*, 2023. [Online]. Available: <https://nghiencuuchienluoc.org/trung-quoc-cong-bo-ban-do-moi-2023-nham-gay-ap-luc-cho-cac-quoc-gia-truoc-cac-hoi-nghithuong-dinh-quan-trong/> [Accessed March 7, 2024].
- [18] Stockholm International Peace Research Institute, "SIPRI Military Expenditure Database", *SIPRI Milex* [Online]. Available: <https://milex.sipri.org/sipri> [Accessed March 8, 2024].
- [19] N. H. Quan, "China's two-faced policy with ASEAN in the East Sea issue", *Ca Mau Portal*, 2017. [Online]. Available: <https://www.camau.gov.vn/wps/portal/?1dmy&page=trangchitiet&urle=wcm%3Apath%3A/camaulibrary/camaufsite/gioithieu/chuyende/biendaoquehuong/tulieuvanban/fsdfcee> [Accessed March 8, 2024].
- [20] N. H. Hoang, *Assessing and forecasting the impact of China's strategic adjustments and new development patterns on ASEAN and suggesting policies for Vietnam*, Ha Noi: Social Sciences Publishing House, 2018.
- [21] E. A. Laksmana, "The South China Sea talks between ASEAN and China", *IISS*, 2023. [Online]. Available: <https://www.iiss.org/online-analysis/online-analysis/2023/08/the-south-china-sea-talks-between-asean-and-china/> [Accessed March 8, 2024].
- [22] D. Linh, "The President of the Philippines ordered increased security in the South China Sea, amid tensions with China", *Tuoi Tre Online*, 2024. [Online]. Available: <https://tuoitre.vn/tong-thong-philippines-ra-lenh-tang-cuong-an-ninh-tren-bien-dong-giua-luc-cang-thang-voi-trung-quoc-20240331153757102.htm> [Accessed March 8, 2024].
- [23] Ministry Of Foreign Affairs of Malaysia, *Malaysia's Position on the South China Sea*, 2023. [Online]. Available: <https://www.kln.gov.my/web/guest/-/malaysia-s-position-on-the-south-china-sea> [Accessed March 8, 2024].
- [24] B. N. Quang, *The Sea and Ocean Vision: Policy Implications from the Cases of Japan, India and the Philippines*, Ha Noi: Social Sciences Publishing House, 2020.
- [25] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 13th National Party Congress - Volume 1*. Hanoi: National Political Publishing House, 2021.
- [26] T. T. Hoa and L. Q. Manh, "US - China Security - Political Competition in the Indo - Pacific region and Policy Implications for VietNam", *Communist Review*, 2022. [Online]. Available: <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/825352/canh-tranh-my---trung-quoc-tai-khu-vuc-an-do-duong---thai-binh-duong-tren-linh-vuc-an-ninh---chinh-tri-va-mot-so-ham-y-chinh-sach-doi-voi-viet-nam-hien-nay.aspx> [Accessed March 8, 2024].